

Bản án số: **18/2021/HSST**.

Ngày: 25/01/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Y, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Bùi Thị An.**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Từ Ngọc Thúy** - Thư ký Toà án nhân dân quận Y.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Y tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Bích Thủy**- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Y, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa ra xét xử số 33/2020/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

CHU VĂN T, sinh năm 1981; ĐKKHKT và nơi cư trú: X, ngõ 30 G, phường P, quận Y, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Văn T và bà Đỗ Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 02 tiền sự (hết thời hiệu). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2020 tại Trại giam số II - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: Ông Trần Thắng N, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: Y đường E, phường K, quận Y, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 11/12/2020, Chu Văn T đi bộ đến khu vực trước số nhà A ngõ 108 X, phường K, quận Y, Hà Nội, phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 29G1-4xx.xx, số khung: RLHJF2403AY010601, số máy: JF24E0314712 của ông Trần Thắng N đang dựng trên vỉa hè, xe vẫn cầm chìa khóa. Quan sát không thấy ai trông giữ nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên. T tiến lại, ngồi lên xe dùng tay phải mở chìa khóa, đề nổ máy điều khiển xe đi được khoảng 50cm thì ông N phát

hiện, hô hoán và cùng người dân gần đó chạy đến bắt giữ T và tang vật đồng thời báo cho Công an phường K giải quyết.

Tại cơ quan điều tra, Chu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Quá trình điều tra xác minh, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu trắng-đen, BKS:29G1-4xx.xx, số khung: RLHJF2403AY010601, số máy: JF24E0314712 là tài sản của ông Trần Thắng N mua và nhờ chị Trần Thu H (Con gái ông N) đứng tên đăng ký hộ. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Y đã trao trả chiếc xe máy trên cho ông Trần Thắng N. Ông N đã nhận lại tài sản, hiện không có yêu cầu, đề nghị khác.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 280/KLĐG ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân, kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu trắng – đen, BKS: 29G1 -4xx.xx, số khung: RLHJF2403AY010601, số máy: JF24E0314712 có giá trị: 7.000.000 đồng.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 07/QĐ- VKSTX ngày 13/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Y đã truy tố bị cáo Chu Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như quyết định truy tố đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s,i khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Chu Văn T từ 08 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến luận tội của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an quận Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Qua xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 11/12/2020, lợi dụng sơ hở của người bị hại Chu Văn T đi bộ đến khu vực trước số B ngõ 108 T, phường K, quận Y, phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 29G1-4xx.xx vẫn để chìa khóa, quan sát không có ai, bị cáo đã đi đến mở khóa và phóng đi, thì bị ông Trần Thắng N phát hiện hô hoán bắt giữ T cùng tang vật, trị giá chiếc xe máy là 7.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Chu Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Y.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy, lợi dụng người bị hại không khóa xe, bị cáo đã nảy sinh lòng tham chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu sài, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, nhân thân bị cáo có 02 tiền sự hết thời hiệu, thể hiện ý thức của bị cáo là coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng nhu cầu đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình cho bị cáo theo điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cũng đủ để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì, Tòa không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Chu Văn T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Chu Văn T 08 (tám)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2020.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 3, khoản 1 Điều 21, 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 khoản I mục A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi họ cư trú.

Nơi nhận

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND quận Y;
- Công an quận Y;
- THADS quận Y;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Bùi Thị An

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *TAND TP Hà Nội.*;
- *VKSND TP Hà nội.*;
- *VKSND quận Y.*;
- *Công an quận Y.*;
- *THADS quận Y.*;
- *Bị cáo.*;
- *L- u HS, VT.*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Bùi Thị An

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà nội;
- VKSND quận Y;
- Công an quận Y;
- THADS quận Y;
- Bị cáo;
- L- u HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Bùi Thị An

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Y;
- Công an quận Y;
- THADS quận Y;
- Bị cáo;
- L- u HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị An

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Y;
- Công an quận Y;
- THADS quận Y;
- Bị cáo;
- L- u HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị An

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà nội;
- VKSND quận Y;
- Công an quận Y;
- THADS quận Y;
- Bị cáo;
- L- u HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị An

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà nội;
- VKSND quận Y;
- Công an quận Y;
- THADS quận Y;
- Bị cáo;
- L- u HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị An

